TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 107/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh: Bùi Văn M, sinh năm 1989

+ Chị: Hà Thị N, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12-12-2023, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N có 02 con chung tên Bùi Viết Trường A, sinh ngày 03/7/2009 và Bùi Thùy T, sinh ngày 07/7/2012.

Khi ly hôn các bên đương sự thỏa thuận: Giao con chung cho anh Bùi Văn M trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc; giáo dục cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Bùi Văn M nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn M và chị Bùi Thị N.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N về việc nuôi con như sau:

+ Khi ly hôn anh Bùi Văn M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Bùi Viết Trường A, sinh ngày 03/7/2009 và Bùi Thùy T, sinh ngày 07/7/2012 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Văn M và chị Hà Thị N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Bùi Văn M và chị Hà Thị N không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Bùi Văn M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), anh Bùi Văn M đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số: 0001948 ngày 21-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Anh Bùi Văn M đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND t. Kon Tum;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

- VKSND h. Ngọc Hồi;
- UBND xã Pờ Y, h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Hành